

Số: **184**/2020/QĐST-HNGĐ

*Hồng Ngự, ngày 03 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị B, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp B, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Võ Quốc T, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp L, xã L A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị B và anh Võ Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị B và anh Võ Quốc T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Chị Bùi Thị B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Khánh V, sinh ngày 09/6/2016. Anh Võ Quốc T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Khánh H sinh ngày 07/10/2013. Chị B, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con, do cả hai tự nguyện không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị B và anh Võ Quốc T mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn, chị B tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho anh T, tổng cộng là 150.000đ và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số BH/2018/ 0001475 ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Trả lại cho chị Bùi Thị B 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Nông Phú**